

# KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP

(Thời gian thực hiện từ ngày 17 tháng 11 năm 2025 đến 12 tháng 12 năm 2025)

## I. Mục tiêu.

| TT                              | Độ tuổi | Mục tiêu giáo dục                                                                                                                                       |                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                       | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                 |         |                                                                                                                                                         | Chung                                                                             | Riêng                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất |         |                                                                                                                                                         |                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| a) Phát triển vận động          |         |                                                                                                                                                         |                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 1                               | 3       | Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn                                                                                 | * 3,4,5 tuổi: Hô hấp: Gà gáy, thổi bóng bay.<br>* 3,4 tuổi:                       | - Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên                                                                                                                                                                      | - Thể dục sáng: Theo nhạc bài hát bông hoa mừng cô, chú bộ đội.                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 2                               | 4       | Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh                                                           | + Lung-lườn:<br>- Quay sang trái, sang phải<br>* 3,4 tuổi: Chân.<br>- Bật tại chỗ | - Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp mở bàn tay)                                                                                                                                                 | + Hô hấp: Gà gáy, thổi bóng bay.<br>- Tay – Vai:<br>+ Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (3T)                                                                                                                                                                                                               |
| 3                               | 5       | Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp |                                                                                   | - Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp vẫy bàn tay)<br>* Lung- lườn<br>- Quay sang trái, sang phải kết hợp hai tay sang ngang<br>*Chân:<br>- Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau. | + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp mở bàn tay) (4T)<br>+ Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp vẫy bàn tay) (5T)<br>- Lung – bụng – lườn<br>+ Quay sang trái, sang phải (3+4T)<br>+ Quay sang trái, sang phải kết hợp hai tay sang ngang (5T)<br>- Chân - bật<br>+ Bật tại chỗ |

|    |   |                                                                                         |                                                                                             |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|---|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |   |                                                                                         |                                                                                             |                                         | (3+4T)<br>+ Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.<br>(5T)<br>TC: Két bạn, về đúng nhà mình, Lộn cầu vòng, gieo hạt, mèo đuổi chuột, dung dăng dung dẻ, người chăn nuôi giỏi, tung bóng, cây cao cỏ thấp, chi chi chành chành, trời nắng trời mưa... |
| 7  | 3 | - Biết đi liên tục trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc) không chệch ra ngoài.     | *4,5 tuổi:<br>- Đi thay đổi hướng dích dắc theo (vật chuẩn, hiệu lệnh)                      | - Đi thay đổi hướng theo đường dích dắc | <b>* Hoạt động học</b><br>VĐCB:<br>+ Đi thay đổi hướng dích dắc (3T)<br>+ Đi thay đổi hướng dích dắc theo vật chuẩn (4T)<br>+ Đi thay đổi hướng dích dắc theo hiệu lệnh (5T)<br>TCVD: Chuyển bóng                                                                   |
| 8  | 4 | - Biết đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt dích dắc). |                                                                                             |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 9  | 5 | - Biết đi thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh ( đổi hướng ít nhất 3 lần)        |                                                                                             |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 13 | 3 | Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò, ném, bật      | * 3,4,5 tuổi:<br>- Bật xa (20 - 25cm; 35- 40 cm; 40 - 50cm)<br>* 4,5 tuổi:<br>- Bò dích dắc | - Bò theo hướng dích dắc.               | <b>* Hoạt động học:</b><br>VĐCB:<br>+ Bật xa 20-25 cm (3tuổi)<br>+ Bật xa 45- 50cm (5 tuổi)                                                                                                                                                                         |

|    |   |                                                                                     |                                         |                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|---|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14 | 4 | Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Ném, bò, bật  | (qua 5; 7 điểm).<br>- Ném xa bằng 2 tay |                                                                                               | + Bật xa 35 - 40cm (4 tuổi)<br>TC: Gia đình gấu<br>VĐCB:<br>+ Ôn ném xa bằng 1 tay (3 tuổi)<br>+ Ném xa bằng 2 tay (4+5 tuổi)<br>TCVĐ: Dung dăng dung dẻ.<br>VĐCB:<br>+ Bò theo hướng đích dắc (3tuổi)<br>+ Bò đích dắc qua 5 điểm (4tuổiT)<br>+ Bò đích dắc qua 7 điểm (5tuổi)<br>TCVĐ: Chạy tiếp cờ |
| 15 | 5 | Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp : Ném, bò, bật |                                         |                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 16 | 3 | - Biết xoay tròn cổ tay.<br>- Biết gập, đan ngón tay vào nhau                       |                                         | - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay.                         | <b>* Hoạt động học:</b><br>- TH:<br>+ Tạo một số sản phẩm nghề nông từ đất nặn (ĐT)<br>+ Tạo hình hoa từ nguyên vật liệu khác nhau (ĐT) (EDP)<br>+ Thiết kế ống nghe (EDP)<br>Góc học tập:<br>Làm album về nghề y, làm bưu thiếp, album về một số nghề.<br>- TDS: Khởi động cuộn,                     |
| 17 | 4 | - Biết cuộn - xoay tròn cổ tay.<br>- Biết gập, mở, các ngón tay.                    |                                         | - Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuột, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi.... |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 18 | 5 | - Biết uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay.<br>- Biết gập, mở lần lượt từng ngón tay |                                         | - Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay.<br>- Bẻ nắn.                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

|    |   |                                                                                                  |                                                                    |                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |   | .                                                                                                |                                                                    |                                                                                | xoay tròn cổ tay, bàn tay.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 19 | 3 | - Trẻ vẽ được hình tròn theo mẫu.<br>- Trẻ xếp chồng 8-10 khối không đổ.                         | * 3,4,5 tuổi:<br>- Cài, cởi cúc<br>* 4,5 tuổi:<br>- Xâu, buộc dây. | - Xếp chồng các hình khối khác nhau.<br>- Sử dụng bút<br>- Tô vẽ nguệch ngoạc. | <b>HD tự phục vụ</b><br>- Trẻ tự cài cởi cúc áo, cài quai dép...<br><b>* Hoạt động học:</b><br>TH:<br>+ Tạo hình hoa từ nguyên vật liệu khác nhau (ĐT) (EDP)<br>+ Thiết kế ống nghe (EDP)<br><b>*TCTV:</b> Dự án làm cái cốc (TV:Lưỡi cốc, cán cốc)<br><b>* Hoạt động góc:</b><br>Góc NT : Vẽ và tô màu dụng cụ nghề giáo viên, vẽ và tô màu một số nghề nông.<br>Góc xây dựng : Xây trường học, xây bệnh viện, xây trang trại chăn nuôi, xây vườn cây ăn quả.<br><b>* Hoạt động chơi theo ý thích:</b><br>- Làm quen với vở tập tô.<br>- Làm quen với vở toán<br><b>* Hoạt động học :</b><br>- LQCC : Tập |
| 20 | 4 | - Biết vẽ hình<br>- Biết xây dựng lắp ráp với 10-12 khối.                                        |                                                                    | - Lắp ghép hình.<br>- Tô, vẽ hình<br>- Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối.        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 21 | 5 | - Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái u, ư chữ số 5,6.<br>- Biết xếp chồng 12-15 khối theo mẫu. |                                                                    | - Lắp ráp.<br>- Tô, đồ theo nét.<br>- Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

|                                           |   |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                          |  |                                                                                                                                                                                                |
|-------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                           |   |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                          |  | tô u,ư.                                                                                                                                                                                        |
| <i>b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i> |   |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                          |  |                                                                                                                                                                                                |
| 22                                        | 3 | Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi                                      | * 3+4+5 tuổi<br>- Nhận biết được các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất.                                                                                       |  | - Phối hợp với y tế cân đo trẻ lần 2<br><b>* Hoạt động đón trẻ:</b>                                                                                                                            |
| 23                                        | 4 | Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi                                      |                                                                                                                                                                                          |  | - Cho trẻ xem tranh ảnh về ăn uống liên quan đến sức khỏe (Thức ăn bị ôi thiu, ăn nhiều đồ ngọt bánh kẹo sẽ bị sâu răng, ăn nhiều chất béo dẫn đến béo phì)<br><b>* Hoạt động giờ ăn trưa.</b> |
| 24                                        | 5 | Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi                                      |                                                                                                                                                                                          |  | - Giới thiệu tên thức ăn, giá trị dinh dưỡng của nhóm ăn, nhắc nhở trẻ ăn uống hợp lý, đủ chất đủ lượng trong bữa ăn.                                                                          |
| 46                                        | 3 | Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở  | * 3,4,5 tuổi:<br>- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.<br>(Không nghịch các vật sắc nhọn)<br><i>KN sử dụng đồ dùng an toàn: KN nhận biết và phòng tránh</i> |  | <b>* Hoạt động đón trẻ.</b><br>- Cho trẻ xem tranh ảnh và TC với trẻ về những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.                                                                                |
| 47                                        | 4 | Trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn. không |                                                                                                                                                                                          |  | và cách sử dụng an toàn những vật dụng nguy hiểm sắc nhọn như dao, kéo, kim tiêm...                                                                                                            |

|    |   |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |                                                                                                                                                                                                                                 |
|----|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |   | nên nghịch.                                                                                                                                                   | <i>những vật dụng nguy hiểm</i>                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |                                                                                                                                                                                                                                 |
| 48 | 5 | Biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng... là những vật dụng nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |                                                                                                                                                                                                                                 |
| 55 | 4 | Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ:<br>- Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy                                | <i>KN bảo vệ sức khỏe, an toàn:</i><br>- <i>Nhận biết về 1 số vật dụng có thể gây cháy nổ: bàn là, bếp đang đun...</i><br>- <i>Nhận biết các tín hiệu, phương tiện báo động cháy và có hành động phù hợp khi nghe các tín hiệu báo động cháy: Nghe thấy tiếng báo động thì trẻ chạy ra khỏi nơi đang ở.</i> |  | <i>* KN bảo vệ an toàn:</i><br>- <i>KNBVSKAT: KN Xử lý phòng tránh những vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun...)(TV: Nóng, bỏng, đau...)</i><br>- <i>KN xử lý 1 số tình huống khi có cháy. ( TV: Cháy, báo động, chạy)</i> |
| 56 | 5 | - Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy                                                                                                        | <i>Thực hành một số tình huống có nguy cơ mất an toàn:</i><br>- <i>Nhận biết được nguồn lửa, nguồn</i>                                                                                                                                                                                                      |  |                                                                                                                                                                                                                                 |

|    |   |                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                     |                                                                              |
|----|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
|    |   |                                                                                                    | <i>nhiệt và một số vật dụng có thể gây cháy, nổ.</i><br><i>- Biết phòng tránh nguồn lửa, nguồn nhiệt cháy nổ có thể xảy ra.</i><br><i>- Biết các tín hiệu, phương tiện báo động cháy và có hành động phù hợp khi nghe báo cháy.</i> |                                                                                     |                                                                              |
| 58 | 5 | - Trẻ biết tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút. |                                                                                                                                                                                                                                     | - Tham gia hoạt động tích cực<br>- Không có biểu hiện mệt mỏi như: ngáp, ngủ gật... | Trẻ tham ra trong tất cả các hoạt động trong ngày không có biểu hiện mệt mỏi |

## 2. Lĩnh vực phát triển nhận thức.

### *Khám phá khoa học.*

|    |   |                                                                                  |                                                                                                   |  |                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|---|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 82 | 3 | Trẻ thể hiện một điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình... | - Chơi các góc, nhóm chơi như: Âm nhạc, tạo hình, trò chơi đóng vai, gia đình, bác sỹ xây dựng... |  | <b>* Chơi ở các góc:</b><br>GPV: Gia đình, bác sỹ, cô giáo, bán hàng, nấu ăn.<br>Góc NT: Vẽ và tô màu về nghề nông, vẽ và tô dụng cụ nghề giáo viên.<br>- Góc sách truyện: Xem tranh ảnh sách truyện về nghề giáo viên.<br>- Góc học tập: |
| 83 | 4 | Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình   |                                                                                                   |  |                                                                                                                                                                                                                                           |
| 84 | 5 | Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc             |                                                                                                   |  |                                                                                                                                                                                                                                           |

|                                                          |   |                                                                |                                                                       |                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|----------------------------------------------------------|---|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                          |   | và tạo hình...                                                 |                                                                       |                                                                      | <p>Làm anbum<br/>bưu thiếp về<br/>nghề y<br/>Góc xây dựng:<br/>Xây trường<br/>học, xây bệnh<br/>viện, xây trang<br/>trại chăn nuôi,<br/>xây vườn cây<br/>ăn quả.<br/>- Góc thiên<br/>nhiên: Chăm<br/>sóc cây xanh<br/>- Góc nghệ<br/>thuật: Hát các<br/>bài hát trong<br/>CD<br/>- Góc thiên<br/>nhiên: Chăm<br/>sóc cây xanh<br/>* TCM: Chạy<br/>nhANH lấy đúng<br/>tranh, người<br/>chăn nuôi giỏi,<br/>xem tranh gọi<br/>dụng cụ các<br/>nghề, nhảy bao<br/>bố<br/>* Dự án: Làm<br/>cái cuốc<br/>(Steam) (TV:<br/>Luối cuốc, cán<br/>cuốc)</p> |
| <b>b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</b> |   |                                                                |                                                                       |                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 91                                                       | 3 | - Biết đếm trên<br>các đối tượng<br>giống nhau và<br>đếm đến 5 |                                                                       | Đếm trên đối<br>tượng trong<br>phạm vi 5 và<br>đếm theo khả<br>năng. | <p><b>* Hoạt động học</b><br/><b>Toán:</b><br/>+ Đếm trên ĐT<br/>trong phạm vi 5<br/>và đếm theo<br/>khả năng(3T)<br/>+ Đếm trên ĐT<br/>trong phạm vi 6<br/>(4T)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 92                                                       | 4 | - Biết đếm trên<br>đối tượng trong<br>phạm vi 6.               | * 4+5 tuổi:<br>Đếm trên<br>(trong) đối<br>tượng trong<br>phạm vi 6 và | Đếm, so sánh<br>số lượng hai<br>nhóm đối<br>tượng trong<br>phạm vi 5 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

|    |   |                                                                                                                                       |                                                                                                                                                 |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 93 | 5 | - Biết đếm trên đối tượng phạm vi 6 và đếm theo khả năng                                                                              | đếm theo khả năng                                                                                                                               | - Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. | + NB chữ số 6<br>Số thứ tự trong PV 6 (5T)<br>* Trẻ đếm số bạn lên hát, múa, đọc thơ, chơi trò chơi: Kết quả của các đội trong các giờ văn học, âm nhạc<br>KPKH, Trò chơi mới<br>- Hoạt động chơi theo ý thích : Làm quen với vở tập toán |
| 94 | 3 | - Biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn       | * 3,4,5 tuổi:<br>- So sánh số lượng 2 nhóm đt phạm vi (5) bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn; (ít nhất) | So sánh số lượng (hai – ba) nhóm đối tượng trong phạm vi 5 nói được từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn  | * <b>Hoạt động học</b><br>Toán:<br>+ Đếm trên ĐT trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng (3T)<br>+ Đếm trên đt trong pV 6 (4T)<br>+ NB chữ số 6<br>Số thứ tự trong PV 6 (5T)<br>- Hoạt động chơi theo ý thích : Làm quen với vở toán         |
| 95 | 4 | - Biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn |                                                                                                                                                 | Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5                                                  |                                                                                                                                                                                                                                           |

|     |   |                                                                                                                                               |                                                               |                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 96  | 5 | - Biết so sánh số lượng ba nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất |                                                               | Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn               |                                                                                                                                                                                                                                       |
| 97  | 3 | - Biết sử dụng các số từ 1 - 5 để chỉ số lượng, số thứ tự.                                                                                    |                                                               | Chữ số, số lượng và số thứ tự trong 5                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                       |
| 98  | 5 | - Nhận biết các số từ số 6 số và sử dụng các số đó để chỉ SL, số thứ tự                                                                       | * 4-5 tuổi:<br>Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi (6 | - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6; Ôn nhóm số lượng 5, chữ số 5<br>+ Nhận biết chữ số và STT 6 |                                                                                                                                                                                                                                       |
| 99  | 3 | - Biết gộp và đếm 2 nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5                                                                          | * 3,4 tuổi:<br>- Gộp 2 nhóm có đối tượng và đếm               | Gộp và đếm 2 nhóm đối tượng phạm vi 5                                                                            | <b>* Hoạt động học:</b><br>Toán:<br>+ Tách gộp 1 nhóm ĐT có SL trong PV 5 thành 2 nhóm (3- 4T)<br>+ Tách gộp nhóm trong PV 5 thành các cách khác nhau và đếm (5T)<br><b>* Hoạt động chơi theo ý thích:</b><br>- Làm quen với vở toán. |
| 100 | 4 | - Biết gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả                                                                   |                                                               | Gộp và đếm 2 nhóm đối tượng phạm vi 5 nói kết quả                                                                |                                                                                                                                                                                                                                       |
| 101 | 5 | - Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm                                                                                          |                                                               | - Ôn Gộp và đếm 2 nhóm đối tượng phạm vi 5 nói kết quả<br>- Gộp các nhóm đối tượng bằng                          |                                                                                                                                                                                                                                       |

|                            |   |                                                                                             |                                                                           |                                                                            |                                                                                                                                                                  |
|----------------------------|---|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                            |   |                                                                                             |                                                                           | các cách khác nhau và đếm PV 5                                             |                                                                                                                                                                  |
| 102                        | 3 | - Biết tách 1 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành 2 nhóm                       | * 3,4 tuổi:<br>- Tách 1 nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ trong phạm vi 5 |                                                                            |                                                                                                                                                                  |
| 103                        | 4 | - Biết tách 1 nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn                                         |                                                                           |                                                                            |                                                                                                                                                                  |
| 104                        | 5 | - Biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.        |                                                                           | - Ôn tách 1 nhóm đối tượng phạm vi 5                                       |                                                                                                                                                                  |
| 110                        | 3 | - Biết so sánh hai đối tượng về kích thước , dài hơn, ngắn hơn, cao hơn, thấp hơn,bằng nhau |                                                                           | - So sánh 2 đối tượng về kích thước<br>+ So sánh chiều dài của 2 đối tượng | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ So sánh chiều dài 2 đối tượng (3T)<br>+ Đo độ dài 1 vật bằng 1 đơn vị đo (4T)<br>+ Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau(5T) |
| 111                        | 4 | - Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh             |                                                                           | - Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.                                    |                                                                                                                                                                  |
| 112                        | 5 | - Biết sử dụng được một số công cụ để đo, và so sánh, nói kết quả                           |                                                                           | - Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau                           |                                                                                                                                                                  |
| <b>c) Khám phá xã hội.</b> |   |                                                                                             |                                                                           |                                                                            |                                                                                                                                                                  |
| 135                        | 3 | - Biết kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh  |                                                                           | - Gọi tên, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến                    | <b>* Hoạt động học:</b><br>- KPKH: Khám phá bông gòn (Steam)<br>- Bé tìm hiểu về gạo (TV: (Máy                                                                   |

|     |   |                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 136 | 4 | - Biết kể tên công việc, công cụ, sản phẩm, ích lợi...của một số nghề khi khi được hỏi, trò chuyện                                    | * 4,5 tuổi:<br>- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương<br>- <i>Một số nghề có vai trò, trách nhiệm tham gia vào công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với BĐKH: dự báo khí tượng thủy văn, phát thanh viên chương trình dự báo thời tiết, công nhân vệ sinh môi trường, cứu hộ cứu nạn,...</i> |  | xay, hạt thóc, hạt gạo)<br><b>* Hoạt động đón trẻ:</b><br>- Trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về 1 số nghề, dụng cụ, sản phẩm 1 số nghề<br>- Xem tranh ảnh và trò chuyện về 1 số nghề phổ biến<br><b>* Dự án:</b> Làm cái cuốc (Steam) (TV: Lưỡi cuốc, cán cuốc) |
| 137 | 5 | - Trẻ nói được đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. VD: nói “Nghề nông làm lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới...” |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 138 | 3 | - Biết kể tên một số lễ hội: qua trò chuyện, tranh ảnh                                                                                | * 3,4,5 tuổi:<br>- Đặc điểm nổi bật của một ngày lễ hội                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  | <b>* Hoạt động đón trẻ:</b><br>- Cho trẻ tranh ảnh về hoạt động ngày 20/11, trò chuyện với trẻ về công việc, ích lợi của nghề giáo viên.                                                                                                                       |
| 139 | 4 | - Trẻ biết kể tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội                                                                         | - Tham gia các hoạt động ngày hội 20/11                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  | <b>* Chơi, hoạt động theo ý thích:</b>                                                                                                                                                                                                                         |
| 140 | 5 | - Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                |

|                                        |   |                                                                                  |                                                         |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----------------------------------------|---|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                        |   | của nhưng dịp lễ hội.                                                            |                                                         |                                      | - Trò chuyện về ngày 20/11                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 144                                    | 3 | Trẻ nhận biết và kể tên bằng tiếng việt: nghề nghiệp quen thuộc                  | * 4+5 tuổi<br>- Một số hình ảnh nghề nghiệp quen thuộc, |                                      | <b>* Hoạt động tăng cường tiếng việt:</b><br>Bó hoa, hộp quà, dạy học, viên phấn, cặp sách, bút bi, ống nghe, kim tiêm, viên thuốc, Làm cỏ, thợ mộc, phát nương, cái cuốc, cái xẻng, cái liềm, Găng tay, cái ủng, cái cày, nghề canh sát, nghề bộ đội, nghề giáo viên, nghề thợ may, mảnh vải, máy khâu<br><b>* Hoạt động học:</b><br>- Thơ: (TV: Hoa bìm bịp, hoa côi xay, dây tơ hồng), (TV: Thì thầm, dừng lại, đi chậm)<br>- KPKH: (TV: Máy xay, hạt thóc, hạt gạo)<br>- Truyện: (TV: Nhà rơm, nhà gỗ, nhà xây) |
| 145                                    | 4 | Trẻ nhận biết và kể tên bằng tiếng việt: nghề nghiệp quen thuộc                  | + Các từ chỉ một số nghề gần gũi                        |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 146                                    | 5 | Trẻ nhận biết, kể tên và so sánh bằng tiếng việt rõ ràng, nghề nghiệp quen thuộc |                                                         |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b> |   |                                                                                  |                                                         |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>a) Nghe hiểu lời nói</b>            |   |                                                                                  |                                                         |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 147                                    | 3 | Biết thực hiện được yêu cầu đơn giản. Ví dụ: Cháu hãy lấy                        |                                                         | - Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản. | <b>* Hoạt động theo ý thích:</b><br>- TC: Kết bạn, về đúng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

|     |   |                                                                                                                                                                                 |                                                               |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |   | quả bóng ném vào rổ.                                                                                                                                                            |                                                               |  | nhà mình, lộn cầu vòng, gieo hạt, mèo đuổi chuột, dung dăng dung dẻ, người chăn nuôi giỏi, tung bóng, nu na nu nống...                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 148 | 4 | Biết thực hiện được 2- 3 yêu cầu liên tiếp. Ví dụ: "Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng".                                                                   | * 4,5tuổi:<br>- Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu (liên tiếp) |  | - TCM: Chạy nhanh lấy đúng tranh, Xem tranh gọi dụng cụ các nghề, người chăn nuôi giỏi, nhảy bao bố.                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 149 | 5 | Biết thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, VD: Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái H đứng sang bên trái |                                                               |  | - Làm quen với toán.<br><b>* Hoạt động chơi, hoạt động lao động tự phục vụ:</b><br>(Yêu cầu trẻ lấy và cất đồ dùng, đồ chơi và làm một số việc trong các giờ hoạt động học, chơi, ăn – ngủ... theo yêu cầu)<br>- Hoạt động học: Yêu cầu trẻ thực hiện nhiệm vụ trong các hoạt động học<br>- Hoạt động lao động, vệ sinh: Lau đồ chơi, sắp xếp đồ chơi ở các góc theo yêu cầu<br><b>* hoạt động ăn</b> |

|     |   |                                                             |                                                                                                                        |                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|---|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |   |                                                             |                                                                                                                        |                                                                                             | - <b>ngủ:</b> Trẻ thực hiện 1 số công việc như kê phản, chia cơm, lau bàn, xếp ghế....                                                                                                                                                                                                                  |
| 150 | 3 | Trẻ hiểu được nghĩa các từ khái quát                        | * 3+4+5 tuổi.<br>- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, (câu phức)<br>- Nghe lời nói trong giao tiếp hàng ngày | - Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc. | * <b>Hoạt động tăng cường tiếng việt:</b><br>Bó hoa, hộp quà, dạy học, viên phấn, cặp sách, bút bi, ống nghe, kim tiêm, viên thuốc, Làm cỏ, thợ mộc, phát nương, cái cuốc, cái xẻng, cái liềm, Găng tay, cái ủng, cái cày, nghề canh sát, nghề bộ đội, nghề giáo viên, nghề thợ may, mảnh vải, máy khâu |
| 151 | 4 | Biết hiểu từ khái quát:                                     |                                                                                                                        | - Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm.                        | * <b>Giờ chơi, hoạt động theo ý thích:</b><br>- Trò chơi: dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, lộn cầu vòng, trời nắng trời mưa...                                                                                                                                                                         |
| 152 | 5 | Biết hiểu nghĩa từ khái quát:                               |                                                                                                                        |                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 153 | 3 | Biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại. | * 3,4,5 tuổi:<br>- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.                                       |                                                                                             | * <b>Hoạt động học</b><br>- Thơ: Bó hoa tặng cô (TV: hoa bìm bịp, hoa cúc xay, dây tơ hồng)                                                                                                                                                                                                             |
| 154 | 4 | Biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại              |                                                                                                                        |                                                                                             | + Ước mơ của                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 155 | 5 | Biết lắng nghe                                              | - Nghe các                                                                                                             |                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

|                                                     |   |                                                                                                                    |                                                                                         |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|-----------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                     |   | và nhận xét ý kiến của người đối thoại                                                                             | bài thơ, đồng dao, ca dao, phù hợp với độ tuổi                                          |                                       | <p>tý (TV: Thì thầm, dừng lại, đi chậm)</p> <p>- Truyện: Ba chú lợn con (TV: Nhà rơm, nhà gỗ, nhà xây)</p> <p><b>* Hoạt động theo ý thích:</b></p> <p>TC: Nu na nu nống, dung dang dung dẻ, lợn cầu vòng...</p> <p><b>* Hoạt động ngủ trưa:</b> -</p> <p>Đọc thơ: Giờ đi ngủ,</p> <p>- Nghe hát: Ru con, bàn tay mẹ.</p> <p>+ LQCV: Tập Tô: u, ư</p> <p>Đọc bài đồng dao, Tay đẹp, kéo cưa lừa xẻ,</p> <p>- Ca dao về nghề nông ( xay lúa, chày cắt cỏ)</p> |
| <b>b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</b> |   |                                                                                                                    |                                                                                         |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 156                                                 | 3 | <p>Biết nói rõ các tiếng.</p> <p><i>Trẻ nói được từ, câu tiếng việt đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.</i></p> |                                                                                         | Phát âm các tiếng của tiếng việt.     | <p><b>* Trò chuyện hằng ngày:</b></p> <p>- Giao tiếp với bố, mẹ, cô và các bạn</p> <p><b>* Hoạt động tăng cường tiếng việt:</b></p> <p>Bố hoa, hộp quà, dạy học, viên phấn, cặp sách, bút bi, ống nghe, kim tiêm, viên</p>                                                                                                                                                                                                                                  |
| 157                                                 | 4 | <p>Biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được.</p> <p><i>Trẻ nói được tiếng việt khi người lớn yêu cầu</i></p>     | <p><b>* 4+5 tuổi</b></p> <p>- <i>Nói tiếng việt tên chỉ nghề nghiệp quen thuộc.</i></p> | Phát âm các tiếng có chứa các âm khó. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |

|     |   |                                                                                                                                                                       |                                                                                            |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|-----|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 158 | 5 | <p>Biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được</p> <p><i>Trẻ nói được tiếng việt rõ ràng khi người lớn yêu cầu.</i></p> |                                                                                            | <p>Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau.</p>                | <p>thuốc, Làm cỏ, thợ mộc, phát nương, cái cuốc, cái xẻng, cái liềm, Găng tay, cái ủng, cái cày, nghề canh sát, nghề bộ đội, nghề giáo viên, nghề thợ may, mảnh vải, máy khâu</p> <p><b>* Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thơ: (TV: hoa bìm bịp, hoa cối xay, dây tơ hồng)</li> <li>- Truyện: (TV: Nhà rơm, nhà gỗ, nhà xây)</li> <li>- KPKH: TV: (Máy xay, hạt thóc, hạt gạo).</li> </ul> |
| 159 | 3 | Biết sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự                                                                                                                            | <p><b>* 3,4 tuổi:</b><br/>Trả lời và đặt các câu hỏi: “ Ai?”; “ Cái gì?”; “ Ở đâu?”; “</p> |                                                                                    | <p><b>* Hoạt động ngoài trời:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMD: Cây hoa hồng, Ông nghe, bươm kim tiêm; vĩ thuốc, Cái cuốc, cái xẻng, cái liềm, Cây hoa cánh bướm, cây hoa sam, cây hoa sam.</li> <li>- DCNT: Đạo chơi trong sân trường, tìm đồ dùng đồ chơi theo yêu cầu.</li> <li><b>* HĐTN:</b> Làm</li> </ul>                                                                                     |
| 160 | 4 | Biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm                                                                                                              |                                                                                            |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 161 | 5 | Biết sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm ... phù hợp với ngữ cảnh                                                                                          |                                                                                            | <p>- Trả lời câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: “Tại sao?”; “Có gì giống nhau?”;</p> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 162 | 3 | Biết sử dụng được câu đơn, câu ghép.                                                                                                                                  |                                                                                            | <p>- Bài tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết</p>                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

|     |   |                                                                              |                                                                                 |                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|---|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |   |                                                                              |                                                                                 | của bản thân bằng các câu đơn.                                                                  | thiệp tặng cô ngày 20/11, Trẻ trải nhiệm bóc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 163 | 4 | Biết sử dụng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.       |                                                                                 | - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép.                | tỏi, vo gạo cho dê ăn<br>* Giờ đón trẻ: Đầu tuần cho trẻ kể lại việc hai ngày nghỉ.<br>TCVD: Kéo co-con muỗi, nhảy nhảy vào nhảy ra-lộn cầu vòng về đúng nhà, dung dăng dung dẻ, Con thỏ, cái gì biến mất...Nhảy vào nhảy ra – gieo hạt, Mèo đuổi chuột - lộn cầu vòng. Người chăn nuôi giỏi, Ném bóng vào rổ, truyền tin, mèo đuổi chuột...<br>TCM: Chạy nhanh lấy đúng tranh, Người chăn nuôi giỏi, xem tranh gọi dụng cụ các nghề, nói nhanh tên nghề |
| 164 | 5 | Biết dùng câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh ... |                                                                                 | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 165 | 3 | Biết kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như đi chơi  | * 3,4,5 tuổi:<br>Kể lại sự việc hiện tượng (có nhiều tình tiết; theo trình tự). | Kể lại sự việc                                                                                  | * <b>Hoạt động học:</b><br>- Thơ: Bó hoa tặng cô (TV: hoa bìm bịp, hoa côi xay, dây tơ hồng)<br>+ Ước mơ của tỳ (TV: Thì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 166 | 4 | Biết kể lại sự việc theo trình tự.                                           |                                                                                 | Kể lại sự việc có nhiều tình tiết                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 167 | 5 | Biết miêu tả sự                                                              |                                                                                 | Kể lại sự                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

|     |   |                                                 |                                            |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|---|-------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |   | việc với một số thông tin về hành động.         |                                            | việc theo trình tự. | thầm, dừng lại, đi chậm)<br>- Truyện: Ba chú lợn con (TV: Nhà rơm, nhà gỗ, nhà xây)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 168 | 3 | Biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao ...    | * 3,4,5 tuổi:<br>Đọc thơ ,ca dao, đồng dao |                     | <b>* Hoạt động học:</b><br>- Thơ: Bó hoa tặng cô (TV: hoa bìm bịp, hoa cúc xay, dây tơ hồng)<br>+ Ước mơ của tỳ (TV: Thi thắm, dừng lại, đi chậm)<br><b>* Hoạt động trả trẻ:</b> Cho trẻ đọc bài thơ, ca dao, đồng dao: kéo cưa lừa sẻ, lợn cầu vòng, ...<br>+ LQCV: Tập Tô: u, ư<br>Đọc bài đồng dao, Tay đẹp, kéo cưa lừa kít,<br>- Ca dao về nghề nông ( xay lúa, chị cắt cỏ)<br><b>* HĐ ăn - ngủ trưa:</b> Thơ giờ ăn, Thơ giờ đi ngủ<br><b>* Giờ chơi, hoạt động theo ý thích:</b><br>- Trò chơi: dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, lợn cầu vòng... |
| 169 | 4 | Biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao ...    |                                            |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 170 | 5 | Biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao ... |                                            |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

| <b>c) Làm quen với đọc- viết</b> |   |                                                                                                       |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|----------------------------------|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 191                              | 4 | Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. (Đọc) sách theo tranh minh họa (đọc vẹt) | * 4+5 tuổi:<br>Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách.<br>“Đọc” truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn, bảo vệ sách |                                                                                                                                                                                                     | <b>* Hoạt động chơi ở các góc:</b><br>+ Góc học tập: Xem tranh, ảnh, sách truyện về giáo viên.<br><b>* Hoạt động chiều:</b><br>- LQ với toán<br>+ Hoạt động học: Tập tô chữ cái u, ư                                                                                                                                                                                    |
| 192                              | 5 | Biết cách (đọc sách) từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.                |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 193                              | 3 | Biết thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc.                                                                   | * 3,4,5 tuổi:<br>Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt.                                                     |                                                                                                                                                                                                     | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ LQCC: u, ư, i, t, c<br>+ LQCV: Tập tô u, ư.<br>+ Chơi trò chơi với các chữ cái như: Tìm chữ theo hiệu lệnh, tìm đúng nhà.<br><b>* Chơi HĐ theo ý thích:</b> Làm quen với vở tập tô<br>- Hoạt động chơi các góc:<br>+ Góc HT: Làm album về một số nghề, nghề y<br>+ Góc NT: Vẽ tô màu dụng cụ nghề nông<br>Vẽ tô màu đồ dùng nghề giáo viên |
| 194                              | 4 | Biết sử dụng ký hiệu để (viết): tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...                                   | Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.                                              | Nhận dạng một số chữ cái u, ư, i, t, c<br>Tập tô, tập đồ các nét chữ u, ư                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 195                              | 5 | Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.                              | Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ các dấu<br>- Làm quen với sử dụng sách bút                           | Sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.<br>- Làm quen cách viết tiếng Việt: Hướng viết của các nét chữ; Viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.<br>+ Tập tô các chữ cái: u-ư; |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 196                              | 5 | Biết nhận dạng các chữ trong                                                                          |                                                                                                                | - Nhận dạng các chữ cái:                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

|                                                         |   |                                                                               |  |                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------------------------------------------------------|---|-------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                         |   | bảng chữ cái tiếng việt.                                                      |  | u-ư; i, t, c                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 197                                                     | 5 | Biết nghe hiểu nội dung câu truyện, thơ, đồng dao, dành cho lứa tuổi của trẻ. |  | Nghe hiểu nội dung câu truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.<br>Nghe các bài thơ, đồng dao, phù hợp với độ tuổi.                                                       | <b>* Hoạt động học:</b><br>- Thơ: Bó hoa tặng cô (TV: hoa bìm bịp, hoa cúc xay, dây tơ hồng)<br>- Ước mơ của tỳ (TV: Thì thầm, dừng lại, đi chậm)<br>- Truyện: Ba chú lợn con (TV: Nhà rom, nhà gỗ, nhà xây)<br><b>* Hoạt động trả trẻ:</b><br>Đọc bài đồng dao, Tay đẹp, kéo cưa lừa xít, |
| 198                                                     | 5 | Biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện .                                        |  | Bắt chuyện với bạn bè hoặc người lớn bằng nhiều cách khác nhau (VD: sử dụng thông tin của một câu chuyện, sự kiện hay câu hỏi). Cuộc trò chuyện được duy trì và phát triển. | <b>* Hoạt động đón trẻ, hoạt động chơi, trò chuyện hàng ngày:</b><br>- Giao tiếp với cô và các bạn.<br><b>* Hoạt động chơi ở các góc:</b><br>- Góc PV: Trò chơi gia đình, bác sỹ, cô giáo, nấu ăn.                                                                                         |
| <b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội.</b> |   |                                                                               |  |                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>a) Phát triển tình cảm</b>                           |   |                                                                               |  |                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>* Thể hiện sự tự tin, tự lực</b>                     |   |                                                                               |  |                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 208                                                     | 3 | - Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động,                                    |  | - Mạnh dạn tham gia vào các hoạt                                                                                                                                            | <b>* Hoạt động góc, chơi tự chọn ngoài</b>                                                                                                                                                                                                                                                 |

|                                                                                                       |   |                                                                                                                                                                  |  |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                       |   | <p> mạnh dạn khi trả lời câu hỏi</p>                                                                                                                             |  | <p>động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi</p>                                                                                               | <p><b>trời:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tự chọn góc chơi, chọn đồ chơi theo ý thích.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                |
| 209                                                                                                   | 4 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.</li> </ul>                                                             |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.</li> </ul>                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động vệ sinh cá nhân :</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                         |
| 210                                                                                                   | 5 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (Vệ sinh cá nhân, chơi...)</li> </ul>                                         |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (Vệ sinh cá nhân, chơi...)</li> </ul>                    | <p>Trẻ tự rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.</p> <p><b>* Hoạt động lao động vệ sinh:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lau dọn đồ dùng đồ chơi, sắp xếp đồ dùng đồ chơi ở các góc theo yêu cầu.</li> <li>- Giúp cô làm một số công việc như quét lớp, kê bàn, lau bàn. Kê phản ngủ..</li> </ul> |
| <p><b>* Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.</b></p> |   |                                                                                                                                                                  |  |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <p><b>b) Phát triển kỹ năng xã hội</b></p>                                                            |   |                                                                                                                                                                  |  |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <p><b>* Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội</b></p>                                                      |   |                                                                                                                                                                  |  |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 243                                                                                                   | 5 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn)</li> </ul> |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi với bạn vui vẻ</li> <li>- Biết dùng cách để giải quyết mâu thuẫn giữa các bạn.</li> </ul> | <p><b>* Hoạt động chơi ở các góc:</b></p> <p>GPV: Gia đình, bác sỹ, cô giáo, bán hàng, nấu ăn.</p> <p>Góc NT: Vẽ và tô màu đồ dùng nghề giáo viên, về nghề nông.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc sách truyện: Xem tranh ảnh sách truyện về nghề</li> </ul>                                             |

|                                 |   |                                                                                                          |  |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                 |   |                                                                                                          |  |                                                                                                                                                                 | <p>giáo viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc học tập: Làm anbum bưu thiếp về y, một số nghề.</li> <li>Góc xây dựng: Xây trường học, xây bệnh viện, xây trang trại chăn nuôi, xây vườn cây ăn quả.</li> <li>- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh</li> </ul> <p><b>* Hoạt động lao động, trực nhật, ăn - ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ giúp cô làm một số công việc như : Quét lớp, lau dọn đồ chơi, kê bàn ăn, kê phản ngủ</li> </ul> |
| <b>*Quan tâm đến môi trường</b> |   |                                                                                                          |  |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 254                             | 5 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi.</li> </ul> |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Thể hiện sự quan tâm đến người khác</i></li> <li>- Chủ động bắt chuyện hoặc kéo dài được cuộc trò chuyện</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>* Thực hiện ở trong tất cả các hoạt động trong ngày.</li> <li>- Giờ đón, trả trẻ</li> </ul> <p><b>* Hoạt động góc:</b></p> <p>Góc NT: Vẽ và tô màu đồ dùng nghề giáo viên, về nghề nông.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc sách truyện: Xem tranh ảnh sách truyện về nghề giáo viên.</li> <li>- Góc học tập:</li> </ul>                                                                                                      |

|  |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|--|--|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |  |  | <p>Làm anbum<br/>bưu thiếp về y,<br/>một số nghề.<br/>Góc xây dựng:<br/>Xây trường<br/>học, xây bệnh<br/>viện, xây trang<br/>trại chăn nuôi,<br/>xây vườn cây<br/>ăn quả.<br/>- Góc thiên<br/>nhiên: Chăm<br/>sóc cây xanh<br/>* TCM: Chạy<br/>nhANH lắY đúng<br/>tranh, người<br/>chăn nuôi giỏi,<br/>xem tranh gọi<br/>dụng cụ các<br/>nghề, nhảy bao<br/>bố<br/>- Chơi tự chọn<br/>ngoài trời, chơi<br/>ở các nhón<br/>chơi.<br/><b>* Hoạt động<br/>học:</b><br/>Tạo hình: Cho<br/>trẻ chia giấy vẽ,<br/>sáp màu<br/>LĐTT: Trẻ lau<br/>dọn đồ chơi<br/>cùng cô.</p> |
|--|--|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### 5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

#### *a) Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các phẩm nghệ thuật*

|     |   |                                                                                                                                    |                                                                                                                    |                                                                                                                            |                                                                                                                                   |
|-----|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 258 | 3 | - Biết vui<br>sướng, vỗ tay,<br>nói lên cảm<br>nhận của mình<br>khi nghe các âm<br>thanh gọi cảm<br>và ngắm nhìn<br>vẻ đẹp nổi bật | * 3,4,5 tuổi:<br>- Bộc lộ cảm<br>xúc khi nghe<br>+ Âm thanh<br>gọi cảm<br>(tiếng cười<br>đùa, tiếng<br>khóc, tiếng | - Bộc lộ cảm<br>xúc khi nghe<br>âm thanh gọi<br>cảm, các bài<br>hát, bản nhạc<br>gân gũi và<br>ngắm nhìn vẻ<br>đẹp nổi bật | <p><b>* Hoạt động<br/>ngủ trưa:</b> Hát<br/>ru con, bàn tay<br/>mẹ<br/><b>* Hoạt động<br/>học:</b><br/>- Hát: Em học<br/>nhạc</p> |
|-----|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|     |   |                                                                                                                                                                                              |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                             |
|-----|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |   | của các sự vật, hiện tượng                                                                                                                                                                   | chim hót,<br>+ Các bài hát ru, các bản nhạc không lời nhẹ nhàng                                         | của sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống                                                                                                                              | NH: Cô giáo miền xuôi<br>TCAN: Ai nhanh nhất<br>- VD múa: Em làm bác sỹ                                                                                                                     |
| 259 | 4 | - Biết vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng              | + Ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, trong cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật: | - Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống                            | NH: Lý chiều chiều<br>TCAN: Khiêu vũ với bóng<br>- QSCMD: Cây hoa hồng, Ông nghe, bươm kim tiêm; vĩ thuốc, Cái cuốc, cái xẻng, cái liềm, Cây hoa cánh bướm, cây hoa sam, cây hoa sam.       |
| 260 | 5 | - Biết tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh đáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng |                                                                                                         | - Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | - DCNT: Đạo chơi trong sân trường<br><b>Hoạt động chơi ở các góc:</b><br>- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát trong chủ đề nghề nghiệp bông hoa mừng cô, chú bộ đội, cháu yêu cô chú công nhân |
| 261 | 3 | - Biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao.                                                                   |                                                                                                         | - Nghe các bài hát hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi)                                                                                                                                | * Hoạt động học:<br>- Hát: Em học nhạc<br>NH: Cô giáo miền xuôi<br>TCAN: Ai nhanh nhất<br>- VD múa: Em làm bác sỹ                                                                           |
| 262 | 4 | - Biết chú ý                                                                                                                                                                                 |                                                                                                         | - Nghe và                                                                                                                                                                        | làm bác sỹ                                                                                                                                                                                  |

|     |   |                                                                                                                                                                          |                                                                    |                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|-----|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |   | nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao.                                                                |                                                                    | nhận ra các thể loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi)                                                                                           | NH: Lý chiêu chiêu<br>TCAN: Khiêu vũ với bóng<br>* TDS: Tập theo nhạc bài hát : Chú bộ đội<br>* Hoạt động                                                                                                                                                                                                                                              |
| 263 | 5 | - Biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao |                                                                    | - Nghe các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi.<br>- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | góc:<br>- Hát những bài hát trong chủ đề Hát bài: Bông hoa mừng cô, chú bộ đội...                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 264 | 3 | - Biết vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc hình dáng ...) của các tác phẩm tạo hình                              | * 3+4+5 tuổi:<br>Dự án: Làm cái cốc (Steam) (TV: cái cốc, cán cốc) | - Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm                                                                                  | * <b>Hoạt động học.</b><br>- Tạo hình hoa từ nguyên liệu khác nhau (EDP)<br>- Thiết kế ống nghe (EDP)<br>- Tạo một số sản phẩm nghề nông từ đất nặn<br>- Vẽ và tô màu vĩ thuốc (3t)<br>- Vẽ và tô màu dụng cụ nghề y (3t)<br>- Vẽ tô màu dụng cụ nghề nông (3t)<br>- Hoạt động chơi các góc:<br>Góc NT: Vẽ tô màu dụng cụ nghề y, nghề nông; giáo viên |
| 265 | 4 | - Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình                               |                                                                    | - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 266 | 5 | - Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của                                                                                                 |                                                                    | - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |

|                                                                        |   |                                                                                                                                       |                                                                                 |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|------------------------------------------------------------------------|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                        |   | mình ( về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình                                                                    |                                                                                 | nhiên, để tạo ra các sản phẩm                                | - Làm anbum về nghề y và một số nghề...<br>* Dự án: Làm cái cốc (Steam) (TV: Lưỡi cốc, cán cốc)                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>b) Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình</b> |   |                                                                                                                                       |                                                                                 |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 267                                                                    | 3 | - Biết hát từ nhiên, hát được theo giai điệu các bài hát quen thuộc                                                                   |                                                                                 | - Hát đúng giai điệu bài ca bài hát                          | <b>* Hoạt động học:</b><br>- Hát: Em học nhạc<br>NH: Cô giáo miền xuôi<br>TCAN: Ai nhanh nhất<br>- VĐ múa: Em làm bác sỹ<br>NH: Lý chiều chiều<br>TCAN: Khiêu vũ với bóng<br>* TDS: Tập theo nhạc bài hát : Chú bộ đội<br><b>* Hoạt động góc:</b><br>- Hát những bài hát trong chủ đề Hát bài: Bông hoa mừng cô, chú bộ đội... |
| 268                                                                    | 4 | - Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ                         | *4,5 tuổi:<br>- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc tình cảm của bài hát |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 269                                                                    | 5 | - Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... |                                                                                 |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 270                                                                    | 3 | - Biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc                                                                                      |                                                                                 | - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc | <b>* Hoạt động học:</b><br>- * Hoạt động học:<br>- Hát: Em học nhạc<br>NH: Cô giáo miền xuôi<br>TCAN: Ai nhanh nhất<br>- VĐ múa: Em                                                                                                                                                                                            |
| 271                                                                    | 4 | - Biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các                                                               | * 4+5 tuổi:<br>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp,                   |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

|     |   |                                                                                                                       |                                                                                                                                          |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|-----|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |   | hình thức múa                                                                                                         | tiết tấu.                                                                                                                                |                                                                                                              | làm bác sỹ<br>NH: Lý chiều<br>chiều<br>TCAN: Khiêu<br>vũ với bóng<br>* TDS: Tập<br>theo nhạc bài<br>hát : Chú bộ đội<br>* Hoạt động<br>góc:<br>- Hát những bài<br>hát trong chủ đề<br>Hát bài: Bông<br>hoa mừng cô,<br>chú bộ đội...<br>* Gọi mở gây<br>hứng thú ở 1 số<br>tiết học hát và<br>vận động theo<br>bài hát.                                                             |
| 272 | 5 | - Biết vận động<br>nhịp nhàng phù<br>hợp với sắc<br>thái, nhịp điệu<br>bài hát, bản<br>nhạc với các<br>hình thức múa. |                                                                                                                                          |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 273 | 3 | - Biết sử dụng<br>các nguyên vật<br>liệu tạo hình để<br>tạo ra các sản<br>phẩm theo sự<br>gợi ý                       |                                                                                                                                          | - Sử dụng<br>các nguyên<br>vật liệu tạo<br>hình để tạo ra<br>các sản phẩm<br>theo ý thích                    | * <b>Hoạt động<br/>học:</b><br>- Tạo hình:<br>- Tạo hình hoa<br>từ nguyên liệu<br>khác nhau<br>(EDP)<br>- Thiết kế ống<br>nghe (EDP)<br>- Vẽ và tô màu<br>vi thuốc (3t)<br>- Vẽ và tô màu<br>dụng cụ nghề y<br>(3t)<br>- Vẽ tô màu<br>dụng cụ nghề<br>nông (3t)<br>* <b>Chơi, hoạt<br/>động ở các<br/>góc:</b><br>- Góc NT: Vẽ<br>tô màu dụng cụ<br>nghề y, nghề<br>nông; giáo viên |
| 274 | 4 | - Biết phối hợp<br>các nguyên vật<br>liệu tạo hình để<br>tạo ra sản phẩm                                              | * 4+ 5 tuổi:<br>- Phối hợp,<br>(lựa chọn)<br>các nguyên<br>vật liệu tạo<br>hình, vật liệu                                                | Tự chọn<br>dụng cụ,<br>nguyên vật<br>liệu để tạo ra<br>sản phẩm<br>theo ý thích                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 275 | 5 | - Biết phối hợp<br>và lựa chọn các<br>nguyên vật liệu<br>tạo hình, vật<br>liệu thiên nhiên<br>để tạo ra sản<br>phẩm   | trong thiên<br>nhiên, (phế<br>liệu) để tạo ra<br>các sản phẩm:<br>+ <i>Tạo hình<br/>hoa từ các<br/>nguyên vật<br/>liệu khác<br/>nhau</i> | Tìm kiếm,<br>lựa chọn các<br>dụng cụ,<br>nguyên vật<br>liệu phù hợp<br>để tạo ra sản<br>phẩm theo ý<br>thích |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |

|     |   |                                                                                                      |  |                                                                                                     |                                                                                                                                       |
|-----|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |   |                                                                                                      |  |                                                                                                     | - Làm anbum về nghề y và một số nghề...                                                                                               |
| 276 | 3 | - Biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo ra bức tranh đơn giản                                       |  | - Sử dụng một số kỹ năng vẽ, để tạo ra sản phẩm đơn giản                                            | * <b>Hoạt động học:</b><br>TH: - Tạo hình hoa từ các nguyên vật liệu khác nhau (EDP)                                                  |
| 277 | 4 | - Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục    |  | - Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, đường nét                                   | - Thiết kế ống nghe (EDP)<br>- Vẽ và tô màu vĩ thuốc (3t)<br>- Vẽ và tô màu dụng cụ nghề y (3t)<br>- Vẽ tô màu dụng cụ nghề nông (3t) |
| 278 | 5 | - Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối             |  | - Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục | * <b>Hoạt động chơi ở góc:</b><br>Góc NT: Vẽ và tô màu dụng cụ nghề giáo viên.<br>Góc HT: Làm abun nghề y, 1 số nghề phổ biến.        |
| 282 | 3 | - Biết lăn dọc xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm                                   |  | <i>Trẻ tạo một số sản phẩm nghề nông từ đất nặn</i>                                                 | * <b>Hoạt động học:</b> Tạo một sản phẩm của nghề nông từ đất nặn                                                                     |
| 283 | 4 | - Biết làm lõm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn, để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết |  | <i>Trẻ tạo một số sản phẩm nghề nông từ đất nặn</i>                                                 |                                                                                                                                       |

|     |   |                                                                                                             |                                                                        |                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |   |                                                                                                             |                                                                        |                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 284 | 5 | - Biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối                                     |                                                                        | <i>Trẻ tạo một số sản phẩm nghề nông từ đất nặn</i>                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 285 | 3 | - Biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản                            |                                                                        | - Sử dụng một số kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản                                          | <b>* Hoạt động học:</b><br>TH: - Tạo hình hoa từ các nguyên vật liệu khác nhau (EDP)<br>- Thiết kế ống nghe (EDP)<br>- Vẽ và tô màu vĩ thuốc (3t)<br>- Vẽ và tô màu dụng cụ nghề y (3t)<br>- Vẽ tô màu dụng cụ nghề nông (3t)<br><b>* Hoạt động chơi ở góc:</b> Góc NT: Vẽ và tô màu dụng cụ nghề giáo viên. Góc HT: Làm abum nghề y, 1 số nghề phổ biến.<br><b>*TCTV:</b> Dự án: Làm cái cuốc (Steam) (TV: Lưỡi cuốc, cán cuốc) |
| 286 | 4 | - Biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau                  |                                                                        | - Sử dụng các kỹ năng xếp hình xếp hình để tạo thành sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 287 | 5 | - Biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng màu sắc hài hòa, bố cục cân đối |                                                                        | - Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét bố cục |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 288 | 3 | - Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình                                                                       | * 3+4+5 tuổi:<br>Dự án: Làm cái cuốc (Steam) (TV: Lưỡi cuốc, cán cuốc) | Nhận xét sản phẩm tạo hình                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 289 | 4 | - Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu                                                                |                                                                        | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |

|                                                                      |   |                                                                                                        |                                             |                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----------------------------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                      |   | sắc, đường nét, hình dáng.                                                                             |                                             | sắc, hình dáng/ đường nét                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 290                                                                  | 5 | - Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục                                    |                                             | Nhận xét sản phẩm tạo hình, về màu sắc, hình dáng/ đường nét, bố cục                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>c) Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật</b> |   |                                                                                                        |                                             |                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 291                                                                  | 3 | - Biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc                                          |                                             | - Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc                       | <b>* Hoạt động học:</b><br>* Hoạt động học:<br>- Hát: Em học nhạc<br>NH: Cô giáo miền xuôi<br>TCAN: Ai nhanh nhất<br>- VĐ múa: Em làm bác sỹ<br>NH: Lý chiều chiều<br>TCAN: Khiêu vũ với bóng<br>* TDS: Tập theo nhạc bài hát : Chú bộ đội<br>* Hoạt động góc:<br>- Hát những bài hát trong chủ đề<br>Hát bài: Bông hoa mừng cô, chú bộ đội... |
| 292                                                                  | 4 | - Biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc                               |                                             | - Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 293                                                                  | 5 | - Biết tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích |                                             | - Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 296                                                                  | 3 | - Biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích                                                       |                                             | - Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích: Vẽ, nặn, xé                                     | <b>* Hoạt động học:</b><br>TH: - Tạo hình hoa từ các nguyên vật liệu khác nhau (EDP)<br>- Thiết kế ống                                                                                                                                                                                                                                         |
| 297                                                                  | 3 | - Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình                                                                   | * 3,4,5 tuổi:<br>- Đặt tên cho sản phẩm của |                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

|     |   |                                                                     |                                                                                                                                                                                                    |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-----|---|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 298 | 4 | - Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình                                | mình<br>* <i>KN tự nhận thức bản thân</i>                                                                                                                                                          |  | nghe (EDP)<br>- Vẽ và tô màu vĩ thuốc (3t)                                                                                                                                                                                                                                        |
| 299 | 5 | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình                                  | và <i>môi trường xung quanh</i><br>- <i>Bảo vệ đồ dùng sản phẩm của cá nhân tôn trọng đồ dùng/sản phẩm của người khác</i><br><i>Dự án: Làm cái cuốc (Steam)</i><br><i>(TV: cái cuốc, cán cuốc)</i> |  | - Vẽ và tô màu dụng cụ nghề y (3t)<br>- Vẽ tô màu dụng cụ nghề nông (3t)<br>* Hoạt động chơi ở góc: Góc NT: Vẽ và tô màu dụng cụ nghề giáo viên, nghề y<br>Góc HT: Làm abun nghề y, 1 số nghề phổ biến.<br><i>Dự án: Làm cái cuốc (Steam)</i><br><i>(TV: Lưỡi cuốc, cán cuốc)</i> |
| 300 | 4 | - Nói được lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | * 4,5 tuổi:<br>- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình                                                                                                                                                 |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 301 | 5 | - Nói được lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích |                                                                                                                                                                                                    |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

## II. Chuẩn bị.

- Một số tranh ảnh về: nghề y, nghề giáo viên, nghề nông, nghề xây dựng, nghề bộ đội

- Trang trí lớp học theo chủ đề tạo môi trường học tập gây hứng thú cho trẻ đến lớp

- Thay đổi đồ dùng, đồ chơi ở các góc chơi

- Máy tính, loa; nhạc của một số bài hát trong chủ đề “Cô giáo miền xuôi, em học nhạc, Em làm bác sỹ, Lý chiều chiều”

- Tranh ảnh một số câu chuyện, bài thơ về chủ đề “Nghề nghiệp”: Truyện: Ba chú lợn... thơ: Bó hoa tặng cô, Ước mơ của tỳ

- LQCC u, ư, i, t, c: Thẻ chữ cái tranh để học chữ cái, vở tập tô đủ cho trẻ 4+5 tuổi và đồ dùng đồ chơi cho trẻ 3 tuổi

- Bộ đồ dùng học toán: Thẻ số từ 1 đến 6, con giống để trẻ tạo nhóm, bảng con, băng giấy, thước đo...

- Đồ dùng cho trẻ KPKH: Tranh ảnh về nghề y, một số công việc của nghề nông.
- Bút chì, sáp màu, giấy vẽ, giấy màu, đất nặn, khăn lau tay cho trẻ hoạt động tạo hình
- Một số đồ dùng vật thật về chủ đề “nghề nghiệp” cho hoạt động dạy tăng cường Tiếng Việt cho trẻ
- Các đồ dùng, dụng cụ cho các hoạt động thể dục: đường dích dắc, bóng, thang...

### **III. Mở chủ đề “Nghề nghiệp”**

- Cô gọi trẻ lại gần và trò chuyện, đàm thoại với trẻ về ngành nghề trong xã hội
  - + Bố mẹ con làm nghề gì?
  - + Trong xã hội con còn biết nghề nào nữa không?
  - + Con hãy kể tên những đồ dùng và dụng cụ của các ngành nghề mà con biết?
- Trẻ nói được tên của các ngành nghề, nói được đồ dùng, dụng cụ của một số ngành nghề đó.....
- Trò chuyện với trẻ về các đồ dùng dụng cụ và trang phục của các nghề đó
- Cho trẻ xem tranh ảnh về những ngành nghề đó, những đồ dùng dụng cụ và trang phục của một số ngành nghề đó và nhận xét.
- Khuyến khích cho trẻ kể về những ngành nghề đó, cho trẻ nghe những bài thơ, câu chuyện liên quan tới chủ đề.
- Cô đưa ra những câu hỏi kích thích trẻ biểu lộ suy nghĩ, cảm xúc của mình.

=> Các con ạ! Mỗi người trong xã hội đều làm một công việc, mỗi công việc đều có đồ dùng và dụng cụ và trang phục riêng và đặc trưng riêng của ngành nghề đó. Các ngành nghề đều có tên gọi và tính chất công việc khác nhau và nó có lợi ích đối với xã hội và con người riêng. Vì thế chúng mình phải biết kính trọng những người lao động, quý trọng sản phẩm của các nghề vì họ rất vất vả để làm ra được các sản phẩm đó, cô và các con cùng khám phá chủ đề "Nghành nghề " nhé!

### **IV. Khám phá chủ đề “Nghề nghiệp”**

*Thời gian thực hiện: Từ ngày 17 tháng 11 năm 2025 đến 12 tháng 12 năm 2025*

**GIÁO VIÊN**

**TỔ TRƯỞNG**

**NHÀ TRƯỞNG KÝ DUYỆT**

**Lò Thị Thu Hiền**

**Tòng Thị Hằng**

**Hoàng Thị Sự**

